

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt quyết toán công trình Cải tạo, nâng cấp  
đường Phạm Hữu Lầu và đường Nguyễn Quang Diêu**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư 10/2020/TT-BTC ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;*

*Theo đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số 36/TTr-TCKH ngày 08 tháng 3 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành

- Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp đường Phạm Hữu Lầu và đường Nguyễn Quang Diêu.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Tam Nông.
- Địa điểm xây dựng: Thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông.
- Thời gian khởi công: Ngày 10 tháng 4 năm 2020.
- Thời gian hoàn thành: Ngày 07 tháng 8 năm 2020.
- Cấp quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông.

**Điều 2.** Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư

Đơn vị: đồng

<b>Nguồn vốn đầu tư</b>	<b>Tổng mức đầu tư được duyệt</b>	<b>Quyết toán được duyệt</b>	<b>Đã thanh toán</b>	<b>Còn được thanh toán</b>
<b>Tổng số</b>	<b>3.099.184.000</b>	<b>2.427.003.000</b>	<b>2.427.003.000</b>	<b>0</b>
Vốn thu tiền sử dụng đất năm 2020			2.427.003.000	

## 2. Chi phí đầu tư

Đơn vị: đồng

<b>Nội dung</b>	<b>Dự toán được duyệt</b>	<b>Giá trị quyết toán</b>
<b>Tổng số</b>	<b>3.099.184.000</b>	<b>2.427.003.000</b>
1. Xây dựng	2.502.505.000	2.132.230.000
2. Quản lý dự án	66.794.000	66.794.000
3. Tư vấn	208.318.000	200.863.000
4. Chi khác	173.987.000	27.116.000
5. Dự phòng	147.580.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư

Đơn vị: đồng

<b>Nội dung</b>	<b>Thuộc chủ đầu tư quản lý</b>		<b>Giao đơn vị khác quản lý</b>	
	<b>Giá trị thực tế</b>	<b>Giá trị quy đổi</b>	<b>Giá trị thực tế</b>	<b>Giá trị quy đổi</b>
<b>Tổng số</b>			<b>2.427.003.000</b>	<b>2.427.003.000</b>
1. Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			2.427.003.000	2.427.003.000
2. Tài sản ngắn hạn				

**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

- Được phép tắt toán nguồn và chi phí đầu tư công trình:

Đơn vị: đồng

<b>Nguồn vốn</b>	<b>Số tiền</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>Tổng số</b>	<b>2.427.003.000</b>	
Vốn thu tiền sử dụng đất năm 2020	2.427.003.000	

- Tổng các khoản công nợ:

+ Nợ phải trả: Không có

+ Nợ phải thu: Không có.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản

Đơn vị: đồng

<b>Tên đơn vị tiếp nhận tài sản</b>	<b>Tài sản dài hạn/cố định</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>
Ủy ban nhân dân thị trấn Tràm chim	2.427.003.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

- Trong thời gian 30 ngày kể từ ngày có quyết định phê duyệt quyết toán, Chủ đầu tư có trách nhiệm bàn giao hồ sơ, tài sản cho đơn vị tiếp nhận tài sản và đến Kho bạc Nhà nước huyện Tam Nông làm thủ tục tất toán công trình trong thời gian 60 ngày.

- Đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm điều chỉnh bổ sung tăng, giảm tài sản đúng theo quy định.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Thủ trưởng các đơn vị: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, Kho bạc Nhà nước, Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Tràm Chim chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- CT, PCT/UBND huyện;
- LĐVP;
- Lưu: VP+NC/KTN(Tân).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Nghĩa**